ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC T MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **81**/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc T My, ngày 01 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1994.
Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Thành H, sinh năm 1993.
Địa chỉ: tổ M, thị trấn T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Đỗ Thành H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thu T và anh Đỗ Thành H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên là Đỗ Thành Gia B, sinh ngày 07/5/2017. Giao cháu B cho chị Nguyễn Thị Thu T tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Thành H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ

vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011366 ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Nam. Chị Nguyễn Thị Thu T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*).

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn T ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Hải